**19. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục đăng ký nhận nuôi con nuôi***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1**: Người có yêu cầu đăng ký nhận nuôi con nuôi chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ tại UBND xã.  Thời gian: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.  Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì tiếp nhận giải quyết.  Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 2**: Nhận kết quả tại UBND xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Giải quyết tại UBND xã. |
| **Thành phần,**  **số lượng hồ sơ:** | a) Thành phần hồ sơ bao gồm:  - Đơn đăng ký nhận trẻ em làm con nuôi (theo mẫu)  - Giấy thoả thuận về việc cho và nhận con nuôi (theo mẫu);  - Bản sao chứng thực Giấy khai sinh của người được nhận làm con nuôi;  - Biên bản xác nhận tình trạng trẻ bị bỏ rơi, nếu người được nhận làm con nuôi là trẻ bị bỏ rơi.  b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| **Thời gian giải quyết:** | 05 ngày (không kể thời gian xác minh) |
| **Cơ quan thực hiện:** | UBND xã, phường, thị trấn |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân |
| **Kết quả:** | Quyết định hành chính; Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi |
| **Lệ phí:** | Lệ phí nhận nuôi con nuôi (trừ đăng ký nuôi con nuôi cho người dân thuộc các dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa) Mức thu: 20.000 đồng/trường hợp |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn đăng ký nhận trẻ em làm con  - Giấy thoả thuận về việc cho và nhận con nuôi |
| **Yêu cầu, điều kiện**  **thực hiện TTHC:** | \* Người được nhận làm con nuôi phải là người từ mười lăm tuổi trở xuống.  Người trên mười lăm tuổi có thể được nhận làm con nuôi nếu là thương binh, người tàn tật, người mất năng lực hành vi dân sự hoặc làm con nuôi của người già yếu cô đơn.  Một người chỉ có thể làm con nuôi của một người hoặc của cả hai người là vợ chồng.  \* Người nhận con nuôi phải có đủ các điều kiện sau đây:  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;  - Hơn con nuôi từ hai mươi tuổi trở lên;  - Có tư cách đạo đức tốt;  - Có điều kiện thực tế bảo đảm việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi;  - Không phải là người đang bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc bị kết án mà chưa được xoá án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của người khác; ngược đãi hoặc hành hạ ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình; dụ dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người chưa thành niên phạm pháp; mua bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em; các tội xâm phạm tình dục đối với trẻ em; có hành vi xúi giục, ép buộc con làm những việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.  \* Giấy thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi phải do chính cha, mẹ đẻ và người nhận con nuôi lập, kể cả trong trường hợp cha, mẹ đẻ đã ly hôn. Trong trường hợp một bên cha hoặc mẹ đẻ đã chết, mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, thì chỉ cần chữ ký của người kia; nếu cả cha và mẹ đẻ đã chết, mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, thì người hoặc tổ chức giám hộ trẻ em thay cha, mẹ đẻ ký Giấy thỏa thuận. Đối với trẻ em đang sống tại cơ sở nuôi dưỡng mà không xác định được địa chỉ của cha, mẹ đẻ, thì người đại diện của cơ sở nuôi dưỡng ký Giấy thoả thuận.  Nếu người được nhận làm con nuôi từ đủ 9 tuổi trở lên, thì trong Giấy thoả thuận phải có ý kiến của người đó về việc đồng ý làm con nuôi, trừ trường hợp người đó bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.  Trong trường hợp người nhận con nuôi không cư trú tại xã, phường, thị trấn, nơi đăng ký việc nuôi con nuôi là trẻ em bị bỏ rơi, thì Giấy thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi cư trú về việc người đó có đủ điều kiện nuôi con nuôi theo quy định của Luật Hôn nhân vàgia đình.  \* Khi đăng ký việc nuôi con nuôi, bên cho, bên nhận con nuôi phải có mặt; nếu người được nhận làm con nuôi từ đủ 9 tuổi trở lên, thì cũng phải có mặt. |
| **Căn cứ pháp lý:** | *- Bộ luật dân sự năm 2005*  *- Luật hôn nhân và gia đình năm 2000*  *- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ*  *- Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29/3/2006 của Bộ Tư pháp*  *- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp*  *- Quyết định số 29/2007/QĐ-UBND ngày 20/6/2007 của UBND tỉnh Kon Tum* |

Mẫu TP/HT-1999-D.1

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐƠN ĐĂNG KÝ NHẬN TRẺ EM LÀM CON NUÔI**

***Kính gửi:*** Ủy ban nhân dân ....................................................................................................

Chúng tôi (Tôi) là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên | Ông | Bà |
|  |  |
| Ngày, tháng, năm sinh |  |  |
| Nghề nghiệp |  |  |
| Dân tộc |  |  |
| Quốc tịch |  |  |
| Quê quán (1) |  |  |
| Nơi thường trú/Tạm trú (2) |  |  |
| Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế (3)  Số  Nơi cấp  Ngày cấp |  |  |

Có nguyện vọng được nhận trẻ em có tên dưới đây làm con nuôi:

Họ và tên:..........................................................................................................................Giới tính:....................................................

Ngày, tháng, năm sinh:.....................................................................................................................................................................

Nơi sinh:............................................................................................................................................................................................................

Dân tộc:...................................................................................................Quốc tịch:..............................................................................

Nơi thường trú/Tạm trú (2)..........................................................................................................................................................

Quê quán (1):...............................................................................................................................................................................................

Nơi thường trú/Tạm trú (2)..........................................................................................................................................................

Họ tên cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ/Tên cơ sở y tế hoặc cơ sở nuôi dưỡng:

......................................................................................................................................................................................................................................

Nơi thường trú (Tạm trú) (2)/Địa chỉ:.............................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................

Lý do đăng ký nhận nuôi con nuôi:....................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................................................

Chúng tôi (Tôi) cam kết sẽ chăm sóc, giáo dục cháu như con đẻ của mình và thực hiện mọi nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Quý Ủy ban xem xét, đăng ký.

|  |  |
| --- | --- |
| Xác nhận của UBND cấp xã nơi thường trú (4)/Cơ quan, đơn vị nơi công tác của người xin nhận con nuôi.  ..........................................................................................................  ...........................................................................................................  ...........................................................................................................  .  ............................................................................................................  ...........................................................................................................  ...................., ngày ..............tháng.............năm ..............  *(Ký và ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)* | ..................., ngày ................tháng................năm .............  **ÔNG**  **BÀ**  *(ký và ghi rõ họ tên) (ký và ghi rõ họ tên)* |